

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường

Căn cứ Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 2 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý giá;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 3 của Thông tư số 29/2024/TT-BTC ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường và kinh phí bảo đảm cho công tác tổng hợp, phân tích, dự báo giá thị trường

“ b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao nhiệm vụ tổng hợp, phân tích dự báo giá thị trường cho cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã, các đơn vị có liên quan (nếu cần thiết);”.

Điều 2. Thay thế, bãi bỏ một số cụm từ, phụ lục của Thông tư số 29/2024/TT-BTC

1. Thay thế cụm từ “Cục Tin học và Thống kê tài chính - Bộ Tài chính” bằng cụm từ “Cục Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số - Bộ Tài chính” tại điểm c khoản 3 và khoản 4 Điều 22 của Thông tư số 29/2024/TT-BTC.

2. Thay thế Phụ lục I và Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC lần lượt bằng Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Bỏ các cụm từ “Bộ Kế hoạch và Đầu tư” và “Tổng cục Thống kê” tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư số 29/2024/TT-BTC.

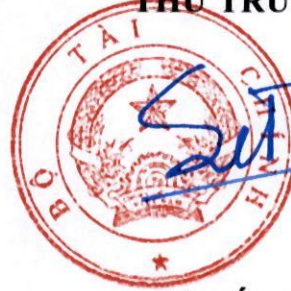
Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 07 năm 2025.
2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị báo cáo về Bộ Tài chính (Cục Quản lý giá) để hướng dẫn giải quyết và sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./. *lll*

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, QLGS (50b). *vtz*

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Lê Tấn Cận

Phụ lục I

DANH MỤC THÔNG TIN, HÀNG HÓA, DỊCH VỤ THỰC HIỆN BÁO CÁO GIÁ THỊ TRƯỜNG CHUYÊN NGÀNH

*(Kèm theo Thông tư số 44/2025/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

TT	Danh mục báo cáo
1	Thông tin về quản lý xuất nhập khẩu, cán cân thương mại, tình hình thị trường hàng hóa, cung cầu trong nước và quốc tế, tình hình sản xuất, xu hướng diễn biến giá, công tác quản lý, điều tiết giá các mặt hàng xăng dầu, điện, than, khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), thép; tình hình thực hiện quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý; dự báo diễn biến giá, đánh giá tác động và kiến nghị biện pháp quản lý, điều tiết giá theo chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực của Bộ Công Thương.
2	Thông tin về nguồn cung, sản xuất, công tác quản lý, điều tiết giá và tình hình diễn biến giá các mặt hàng thóc, gạo, thực phẩm tươi sống, lợn hơi, thịt lợn, phân bón, thức ăn chăn nuôi, vật tư nông nghiệp quan trọng; tình hình quản lý giá đất; tình hình thực hiện quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý; dự báo diễn biến giá và kiến nghị biện pháp quản lý, điều tiết giá theo chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.
3	Thông tin về công tác quản lý, điều tiết giá và tình hình thị trường, diễn biến giá các mặt hàng xi măng, thép, vật liệu xây dựng quan trọng, dịch vụ vận chuyển hành khách hàng không nội địa, dịch vụ cảng biển, cước vận tải hành khách tuyến cố định bằng đường bộ, cước vận tải hành khách bằng taxi, bất động sản mua, bán, cho thuê, nhà ở xã hội cho thuê, mua; tình hình thực hiện quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý; dự báo diễn biến giá và kiến nghị đối với công tác quản lý, điều tiết giá theo chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực của Bộ Xây dựng.
4	Thông tin về công tác quản lý, điều tiết giá và tình hình diễn biến giá thị trường mặt hàng thuốc phòng, chữa bệnh cho người; diễn biến giá và tình hình thực hiện lộ trình giá dịch vụ khám chữa bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh công lập; công tác quản lý kê khai giá thuốc chữa bệnh cho người, công tác quản lý giá trang thiết bị y tế; tình hình thực hiện quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý; dự báo diễn biến giá và kiến nghị biện pháp quản lý, điều tiết giá theo chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực của Bộ Y tế.
5	Thông tin về công tác quản lý, điều tiết giá và tình hình diễn biến giá dịch vụ giáo dục, đào tạo (học phí), dịch vụ giáo dục nghề nghiệp, sách giáo khoa; tình hình thực hiện quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý; dự kiến phương án giá điều chỉnh và kiến nghị biện pháp quản lý, điều tiết giá theo chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
6	Thông tin về công tác quản lý, điều tiết giá dịch vụ kiểm định kỹ thuật máy móc, thiết bị vật tư và các chất có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động; dịch vụ môi giới theo hợp đồng môi giới đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài,

	dịch vụ đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài; tình hình thực hiện quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý; dự kiến phương án giá điều chỉnh và kiến nghị biện pháp quản lý, điều tiết giá theo chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực của Bộ Nội vụ.
7	Thông tin về công tác quản lý, điều tiết giá và tình hình thị trường, diễn biến giá dịch vụ bưu chính, viễn thông; tình hình thực hiện quản lý giá dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực quản lý; dự báo diễn biến giá và kiến nghị đối với công tác quản lý, điều tiết giá theo chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực của Bộ Khoa học và Công nghệ.
8	Tình hình điều hành chính sách tiền tệ, thị trường ngoại hối (Đô la Mỹ); thông tin phân tích đánh giá về diễn biến lạm phát cơ bản; đề xuất phương hướng điều hành chính sách tiền tệ phối hợp với các chính sách vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát chung và lạm phát cơ bản theo chức năng, nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Phụ lục II

QUY ƯỚC ĐẶT KÝ HIỆU TỆP BÁO CÁO THỊ TRƯỜNG

*(Kèm theo Thông tư số 44/2025/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

A. Mã tỉnh: đặt theo ký hiệu viết tắt chung của ngành Tài chính

ID	Địa phương	Viết tắt
1	TP. Hà Nội	HAN
2	TP. Hải Phòng	HPH
3	TP. Đà Nẵng	DNA
4	TP. Huế	HUE
5	TP. Cần Thơ	CTH
6	TP. Hồ Chí Minh	HCM
7	Tỉnh An Giang	AGI
8	Tỉnh Bắc Ninh	BNI
9	Tỉnh Cao Bằng	CBA
10	Tỉnh Cà Mau	CMA
11	Tỉnh Đắk Lắk	DLA
12	Tỉnh Điện Biên	DBI
13	Tỉnh Đồng Nai	DON
14	Tỉnh Đồng Tháp	DTH
15	Tỉnh Gia Lai	GLA
16	Tỉnh Hà Tĩnh	HTI
17	Tỉnh Hưng Yên	HYE
18	Tỉnh Khánh Hòa	KHH
19	Tỉnh Lai Châu	LCH
20	Tỉnh Lạng Sơn	LSO
21	Tỉnh Lào Cai	LCA
22	Tỉnh Lâm Đồng	LDO
23	Tỉnh Ninh Bình	NBI
24	Tỉnh Nghệ An	NAN
25	Tỉnh Phú Thọ	PTH

26	Tỉnh Quảng Ninh	QNI
27	Tỉnh Quảng Ngãi	QNG
28	Tỉnh Quảng Trị	QTR
29	Tỉnh Sơn La	SLA
30	Tỉnh Tây Ninh	TNI
31	Tỉnh Thanh Hóa	THO
32	Tỉnh Thái Nguyên	TNG
33	Tỉnh Tuyên Quang	TQU
34	Tỉnh Vĩnh Long	VLO

B. Cách đặt ký hiệu tên tập văn bản báo cáo:

Ký hiệu tên tập văn bản báo cáo đặt theo số phụ lục và thời gian lập báo cáo, địa phương gửi báo cáo (theo cột ký hiệu viết tắt ở bảng trên). Cách đặt tên cụ thể như sau:

Báo cáo tháng: Ký hiệu: tháng-năm-địa phương

Ví dụ: Báo cáo tháng 5 năm 2025 của tỉnh Phú Thọ, có ký hiệu tên tập là: 05-2025-PTH

Báo cáo quý: Ký hiệu quý-năm-địa phương

Ví dụ: Báo cáo quý I năm 2025 của tỉnh Phú Thọ, có ký hiệu tên tập là: QI-2025-PTH

Báo cáo 6 tháng: Ký hiệu 6 tháng-năm-địa phương

Ví dụ: Báo cáo 6 tháng năm 2025 của tỉnh Phú Thọ, có ký hiệu tên tập là: 6Th-2025-PTH

Báo cáo 9 tháng: Ký hiệu 9 tháng-năm-địa phương

Ví dụ: Báo cáo 9 tháng năm 2025 của tỉnh Phú Thọ, có ký hiệu tên tập là: 9Th-2025-PTH

Báo cáo năm: Ký hiệu: năm-địa phương

Ví dụ: Báo cáo năm 2025 của tỉnh Phú Thọ, có ký hiệu tên tập là: 2025-PTH

Báo cáo đột xuất: Ký hiệu: ĐX-năm-địa phương

Ví dụ: Báo cáo đột xuất lần 1 năm 2025 của tỉnh Phú Thọ, có ký hiệu tên tập là: ĐX1-2025-PTH